

Hà Nội, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA

Trụ sở: B15, đường Công nghiệp 6, KCN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: (84 - 24) 3875 3213 **Fax:** (84 - 24) 3875 2436
Giấy ĐKDN số: 0100738312 đăng ký ngày 12 tháng 12 năm 1994 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 09 ngày 13/02/2020.

Vào hồi 8 h 15 ngày 24/04/2024 tại Hội trường tầng 6, Công ty cổ phần Hanel số 2 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội, Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa đã được khai mạc.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

A. Chủ tịch đoàn:

- Ông Nguyễn Đình Vinh – Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Quốc Cường – Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Hoàng Văn Phúc - Ủy viên HĐQT

B. Thư ký đoàn:

- Bà Biện Hồng Nhung Trưởng đoàn
- Bà Lê Thị Ánh Ngọc Thành viên

C. Ban kiểm phiếu:

- Ông Hà Quang Huy Trưởng ban
- Bà Nguyễn Thị Hương Lan Thành viên
- Ông Trần Xuân Trinh Thành viên

D. Các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự Đại hội tại thời điểm khai mạc:

- Tổng số cổ đông của công ty: 298 cổ đông
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty: 5.000.000 cổ phần
- Số cổ đông tham dự đại hội: 29 cổ đông, đại diện 3.524.266 cổ phần tương đương 70,49% tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết

Trong đó: + Tham dự trực tiếp: 19 cổ đông, đại diện 3.238.678 cổ phần, chiếm tỷ lệ: 64,77 %

+ Tham dự thông qua ủy quyền: 10 cổ đông, đại diện 285.588 cổ phần chiếm tỷ lệ: 5,71 %

Theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Đại hội đã đáp ứng đủ điều kiện để tiến hành.

II. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Đón tiếp

2. Cổ đông đăng ký tham dự Đại hội

3. Thủ tục Đại hội

- Tuyên bố lý do và khai mạc.
- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.
- Giới thiệu và biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế Đại hội, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu.

4. Nội dung Đại hội

- a. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban Giám đốc;
- b. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 tại ĐHĐCĐ thường niên 2024;
- c. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- d. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023;
- e. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024;
- f. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024, kế hoạch trả cổ tức năm 2024;

5. Tổng kết Đại hội

- Thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết các nội dung nghị sự của Đại hội.
- Thông qua Biên bản của Đại hội, Thông qua Nghị quyết Đại hội.
- Phát biểu bế mạc Đại hội.

III. DIỄN BIẾN TẠI ĐẠI HỘI

A. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO TRƯỚC ĐẠI HỘI

1. Bà Lê Thị Ánh Ngọc, trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông (có tài liệu đính kèm).
2. Bà Biện Hồng Nhung giới thiệu danh sách Đoàn chủ tịch.
3. Ông Nguyễn Đình Vinh - Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban thư ký tại Đại hội và đề xuất nhân sự cho Ban Kiểm phiếu.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu.

4. Ông Hoàng Văn Phúc thay mặt Đoàn chủ tịch Đại hội đọc chương trình nghị sự, quy chế làm việc tại Đại hội. Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết với tỷ lệ 100

% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua Chương trình nghị sự và quy chế làm việc, quy chế biểu quyết tại Đại hội.

5. Ông Nguyễn Quốc Cường thay mặt Ban Giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 (có tài liệu đính kèm).
6. Ông Nguyễn Đình Vinh thay mặt Hội đồng quản trị Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 (có tài liệu đính kèm).
7. Ông Nguyễn Đình Vinh – Chủ tịch HĐQT trình bày Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 (có tài liệu đính kèm).
8. Bà Cao Mai Khanh – Trưởng ban kiểm soát Báo cáo về hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023 tại ĐHĐCĐ thường niên 2024 (có tài liệu đính kèm).
9. Bà Cao Mai Khanh – Trưởng ban kiểm soát trình bày Tờ trình đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024 (có tài liệu đính kèm);
10. Ông Hoàng Văn Phúc thay mặt HĐQT trình bày Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024, kế hoạch trả cổ tức năm 2024 (có tài liệu đính kèm).
11. Các cổ đông thực hiện thực hiện việc biểu quyết các vấn đề cần thông qua tại đại hội;

B. ĐẠI HỘI THẢO LUẬN

Ý kiến của cổ đông:

- Các cổ đông tham dự đại hội không có ý kiến gì thêm về các Báo cáo, tờ trình được trình bày tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và nhất trí thông qua.

Trả lời của đoàn chủ tịch:

- Ông Nguyễn Đình Vinh thay mặt đoàn chủ tịch giải trình thêm một số nguyên nhân để cổ đông rõ hơn về những khó khăn công ty gặp phải trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 của công ty dẫn đến việc các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023 chưa đạt mục tiêu. Về kế hoạch năm 2024, dự báo sẽ tiếp tục còn nhiều khó khăn nên các chỉ tiêu về kế hoạch chưa được đẩy lên nhiều so với năm 2023. Tuy nhiên, HĐQT sẽ quyết liệt, sát sao và chỉ đạo kịp thời để cùng BGD công ty cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH CỦA HĐQT

Các nội dung nghị sự của Đại hội được cổ đông biểu quyết bằng phiếu biểu quyết được ban tổ chức phát cho cổ đông tại Đại hội. Thời điểm biểu quyết: vào 9h 40' số cổ đông tham dự là 38 cổ đông đại diện cho 3.580.386 cổ phần, đạt tỷ lệ 71,61% trên tổng số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của công ty.

Kết quả như sau:

Số lá phiếu biểu quyết phát ra: 27 lá phiếu tương đương với 3.580.386 phiếu biểu quyết

Số lá phiếu biểu quyết thu về: 26 lá phiếu tương đương với 3.579.156 phiếu biểu quyết

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết ¹
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban Giám đốc	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tỷ lệ: 0 %
2	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 tại ĐHĐCĐ thường niên 2024	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tỷ lệ: 0 %
3	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tỷ lệ: 0 %
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tỷ lệ: 0 %
5	Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 % Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tỷ lệ: 0 %
6	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024; kế hoạch trả cổ tức năm 2024	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100 % - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0 %

¹ Tỷ lệ biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết ¹
		- Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu tỷ lệ: 0%

D. THÔNG QUA BIÊN BẢN ĐẠI HỘI, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI:

Bà Biện Hồng Nhung đại diện Thư ký đoàn đọc Nghị Quyết Đại hội, Biên bản đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội đạt kết quả 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội, tỷ lệ không có ý kiến đạt 0%; biểu quyết thông qua Biên bản Đại hội đạt kết quả 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Biên bản được lập và thông qua vào hồi 10 h00 ngày 24/04/2024.



Chủ tọa

Nguyễn Đình Vinh

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Thành viên

Nguyễn Quốc Cường

Thành viên

Hoàng Văn Phúc

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

Trưởng ban

Biện Hồng Nhung

Thành viên

Lê Thị Ánh Ngọc



NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG****CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa,
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2024 Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa ngày 24/04/2024,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

1. Tóm tắt kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2023
1	Doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	311.486
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	4.073
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	3.030
4	Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	12.746
5	Nộp ngân sách Nhà nước	Triệu đồng	8.328
6	Tổng số lao động	Người	352
7	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	11,2
8	Chia cổ tức	%	5%



2. Tóm tắt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh KH 2024/TH 2023
1	Doanh thu và thu nhập khác	311.486	328.000	105,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.073	5.350	131,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.030	3.999	132,0%
4	Khấu hao TSCĐ	12.746	11.325	88,9%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	8.328	8.500	102,1%
6	Tổng số lao động	352	350	99,4%
7	Thu nhập bình quân	11,2	11,8	105,4%
8	Chia cổ tức	5%	6%	120,0%

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 2. Thông qua Báo cáo của HĐQT công ty năm 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 5. Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024



- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2023, phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024, kế hoạch trả cổ tức năm 2024

- Tỷ lệ tán thành: 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không tán thành: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.
- Tỷ lệ không có ý kiến: 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên HĐQT, BKS, BGĐ chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các TV HĐQT, BKS;
- CBTT, Website;
- Lưu VT;

TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Chủ tọa Đại hội

NGUYỄN ĐÌNH VINH





**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA**

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XÓP NHỰA
Trụ sở chính: B15, đường Công nghiệp 6, KCN Sài Đồng B, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại: (84 - 24) 3875 3213 **Fax:** (84 - 24) 3875 2436
Giấy ĐKKD số: 0100738312 đăng ký ngày 12 tháng 12 năm 1994 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 09 ngày 13/02/2020
Thời gian tổ chức: Từ 8h15 đến 10h00 ngày 24 tháng 04 năm 2024
Địa điểm tổ chức: Hội trường tầng 6, Công ty cổ phần Hanel số 2 Chùa Bộc, Đống Đa, Hà Nội.

Ban kiểm phiếu do Ban tổ chức ĐHĐCĐ giới thiệu và đã được ĐHĐCĐ thông qua bao gồm:

- Ông Hà Quang Huy - Trưởng Ban kiểm phiếu
- Bà Nguyễn Thị Hương Lan - Thành viên
- Ông Trần Xuân Trinh - Thành viên

đã tiến hành kiểm phiếu xin ý kiến cổ đông như sau:

I. THÀNH PHẦN THAM GIA BIỂU QUYẾT

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 5.000.000 (Năm triệu) cổ phần phổ thông, tương đương 5.000.000 (Năm triệu) phiếu biểu quyết.
- Tổng số cổ đông mời tham dự: toàn bộ các cổ đông có tên trong danh sách đăng ký cổ đông vào ngày 22/03/2024, đại diện cho 5.000.000 (Năm triệu) phiếu có quyền biểu quyết của Công ty.

II. THÀNH PHẦN THAM DỰ HỌP:

Tổng số cổ đông tham dự họp (trực tiếp, thông qua ủy quyền và gửi phiếu biểu quyết về Công ty) theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông cập nhật đến 9h40' cùng ngày là 38 cổ đông, đại diện cho 3.580.386 phiếu biểu quyết, tương đương với 71,61% trên tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.



III. CÁC NỘI DUNG XIN BIỂU QUYẾT VÀ KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT

Số lá phiếu biểu quyết phát ra: 27 lá phiếu tương đương với **3.580.386** phiếu biểu quyết.

Số lá phiếu biểu quyết thu về: 26 lá phiếu tương đương với **3.579.156** phiếu biểu quyết.

STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết ¹
1	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của Ban Giám đốc	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
2	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2023 tại ĐHĐCĐ thường niên 2024	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
3	Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2023 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
4	Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
5	Thông qua đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%

¹ Tỷ lệ biểu quyết được tính trên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp


STT	Nội dung biểu quyết	Kết quả biểu quyết ¹
		- Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%
6	Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023; Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024; kế hoạch trả cổ tức năm 2024	Tổng số phiếu hợp lệ: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Tán thành: 3.579.156 phiếu, tỷ lệ: 100% - Không tán thành: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% - Không có ý kiến: 0 phiếu, tỷ lệ: 0% Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tỷ lệ: 0%

Việc kiểm phiếu được kết thúc vào hồi 10h00 ngày 24 tháng 04 năm 2024.

Chúng tôi cam kết về tính chính xác của việc kiểm phiếu trên.

Biên bản kiểm phiếu này được công bố tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và lưu tại Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa.

CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA KIỂM PHIẾU
BAN KIỂM PHIẾU
TRƯỞNG BAN KIỂM PHIẾU


HÀ QUANG HUY



THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN

THÀNH VIÊN BAN KIỂM PHIẾU



TRẦN XUÂN TRINH

Số: 01/2024/BC - BGD

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO

KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

(Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, ngày tháng 04 năm 2024)

A. PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

1. Về doanh thu và thu nhập khác: Công ty đạt 311.486 triệu đồng, bằng 81% kế hoạch năm và giảm 23,5% so với năm 2022.

2. Về lợi nhuận trước thuế: Công ty đạt 4.073 triệu đồng, bằng 36% kế hoạch năm và giảm 60% so với năm 2022.

3. Về lợi nhuận sau thuế: Công ty đạt 3.030 triệu đồng, bằng 35% kế hoạch năm và giảm 61% so với năm 2022.

4. Về khấu hao tài sản cố định: Công ty đạt 12.746 triệu đồng, bằng 98% kế hoạch năm và giảm 12% so với năm 2022.

5. Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước: Công ty đạt 8.328 triệu đồng, bằng 67% kế hoạch năm và giảm 39% so với năm 2022.

6. Cổ tức Công ty đạt: 5%, bằng 42% kế hoạch năm và giảm 58% so với năm 2022.

7. Thu nhập trung bình người lao động: 11,2 triệu đồng/tháng, bằng 91% kế hoạch năm và giảm 5% so với năm 2022.

8. Kết quả sản xuất kinh doanh (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023):

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	So sánh 2023/2022
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	308.904.136.570	402.408.638.038	77%
2	Giá vốn hàng bán	270.805.278.694	350.802.495.676	77%
3	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	38.098.857.876	51.606.142.362	74%
4	Doanh thu hoạt động tài chính	2.492.293.205	4.679.635.220	53%
5	Chi phí tài chính	1.506.799.399	4.699.613.769	32%
6	Chi phí bán hàng	17.727.329.539	21.748.915.993	82%
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	17.071.578.434	19.901.144.410	86%
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	4.285.443.709	9.936.103.410	43%
9	Thu nhập khác	89.714.177	252.465.041	36%
10	Chi phí khác	302.454.767	85.725.978	353%
11	Lợi nhuận khác	(212.740.590)	166.739.063	-128%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	4.072.703.119	10.102.842.473	40%
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.042.559.062	2.363.171.923	44%
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	3.030.144.057	7.739.670.550	39%
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	545,43	1.393,14	39%

9. Tóm tắt Bảng cân đối kế toán (theo Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023):

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN		Mã số	31/12/2023	01/01/2023
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	104.628.675.585	109.670.203.049
	(100=110+120+130+140+150)			
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.398.408.716	11.244.833.672
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	68.719.062.383	55.944.590.106
IV.	Hàng tồn kho	140	24.631.737.383	32.034.196.212
V.	Tài sản ngắn hạn khác	150	5.879.467.103	10.446.583.059
B -	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	69.980.392.583	82.202.462.379
	(200=210+220+240+250+260)			
I.	Các khoản phải thu dài hạn	210	453.107.500	453.107.500
II.	Tài sản cố định	220	67.831.407.145	79.169.896.043
1	Tài sản cố định hữu hình	221	67.831.407.145	79.039.318.210

	- Nguyên giá	222	309.892.631.703	308.745.569.679
	- Giá trị hao mòn lũy kế	223	(242.061.224.558)	(229.706.251.469)
3	Tài sản cố định vô hình	227	-	130.577.833
	- Nguyên giá	228	1.592.375.424	1.592.375.424
	- Giá trị hao mòn lũy kế	229	(1.592.375.424)	(1.461.797.591)
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	240	-	-
V.	Tài sản dài hạn khác	260	1.695.877.938	2.579.458.836
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)		270	174.609.068.168	191.872.665.428
NGUỒN VỐN				
C -	NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)	300	46.777.547.473	60.297.321.734
I.	Nợ ngắn hạn	310	46.777.547.473	60.297.321.734
II.	Nợ dài hạn	330	-	-
D -	VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)	400	127.831.520.695	131.575.343.694
I.	Vốn chủ sở hữu	410	127.831.520.695	131.575.343.694
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	50.000.000.000	50.000.000.000
-	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a	50.000.000.000	50.000.000.000
-	Cổ phiếu ưu đãi	411b	-	-
2	Thặng dư vốn cổ phần	412	8.020.118.000	8.020.118.000
4	Vốn khác của chủ sở hữu	414	735.289.565	735.289.565
8	Quỹ đầu tư phát triển	418	65.631.841.048	64.470.890.466
11	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	3.444.272.082	8.349.045.663
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a	414.128.025	609.375.113
-	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b	3.030.144.057	7.739.670.550
II.	Nguồn kinh phí và quỹ khác	430	-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 =300+400)		440	174.609.068.168	191.872.665.428

10. Báo cáo các chỉ tiêu tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
1	Chỉ tiêu về cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
-	Tài sản ngắn hạn/ Tổng số tài sản (%)	59,92	57,16
-	Tài sản dài hạn/ Tổng số tài sản (%)	40,08	42,84
-	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn (%)	26,79	31,43
-	Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn (%)	73,21	68,57

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022
2	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
-	Hệ số LN sau thuế / DT thuần (%)	0,98	1,92
-	Hệ số LN sau thuế / Vốn chủ sở hữu (%)	2,37	5,88
-	Hệ số LN sau thuế / Tổng tài sản (%)	1,74	4,03
3	Chỉ tiêu liên quan đến cổ phần		
-	Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng/cổ phần)	545,43	1.393,14
-	Giá trị sổ sách của cổ phần (đồng/cổ phần)	25.566	26.315
-	Số lượng cổ phần lưu hành (tại thời điểm 31/12/N)	5.000.000	5.000.000
	<i>Trong đó: Cổ phiếu phổ thông</i>	<i>5.000.000</i>	<i>5.000.000</i>
-	Cổ phiếu quỹ	0	0
-	Cổ tức	5%	12%

11. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu và thu nhập khác năm 2023 đạt 81,2% kế hoạch, trong đó doanh thu sản phẩm chính đạt 77% kế hoạch (doanh thu sản phẩm xộp đạt 80,7%, sản phẩm nhựa đạt 74,2%).
- Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 36,4% kế hoạch và giảm 59,7% so với năm 2022.
Doanh thu, lợi nhuận không đạt kế hoạch do các nguyên nhân chính sau:
- Nền kinh tế thế giới và trong nước lạm phát cao, kinh tế suy thoái, các khách hàng giảm sản lượng, kế hoạch sản xuất biến động.
- Mặt hàng xộp cho khách hàng thêm đối thủ cạnh tranh (giảm giá để giữ thị phần).
- Khách hàng Canon, Panasonic, Brother: sản phẩm tiêu thụ giảm do thị trường Châu Âu, Mỹ giảm.
- Khách hàng Ariston giảm sản lượng do ảnh hưởng thị trường bất động sản nội địa suy giảm, xuất khẩu yếu.
- Cạnh tranh mạnh mẽ giữa các nhà cung cấp.
- Giá điện tăng 3% từ ngày 04/05/2023, tăng 4,5% từ ngày 09/11/2023; giá than cao, giá xăng dầu tăng.

II. KIẾN NGHỊ PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị dự kiến phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023 cụ thể như sau:

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	4.072.703.119	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	1.042.559.062	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	3.444.272.082	
3.1	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối năm trước</i>	Đồng	<i>414.128.025</i>	
3.2	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay</i>	Đồng	<i>3.030.144.057</i>	
4	Lợi nhuận được phân bổ vào các quỹ:	Đồng	606.028.812	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	303.014.406	10% LN sau thuế năm 2023
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	151.507.203	5% LN sau thuế năm 2023
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	151.507.203	5% LN sau thuế năm 2023
5	Trả cổ tức năm 2023 (đã thực hiện tạm ứng cổ tức tỷ lệ 5% từ 02/02/2024)	Đồng	2.500.000.000	Tỷ lệ 5%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau (6) = (3)-(4)-(5)	Đồng	338.243.270	

B. PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Công ty là doanh nghiệp sản xuất có thương hiệu, uy tín trong ngành công nghiệp hỗ trợ, khách hàng chính của Công ty là các tập đoàn lớn của Nhật và Hàn Quốc đầu tư trực tiếp tại Việt Nam để sản xuất xuất khẩu trên toàn thế giới. Việc sản xuất của Công ty

phụ thuộc rất lớn vào thị trường thế giới, vào chuỗi cung ứng toàn cầu của các tập đoàn Canon, Panasonic, Brother, Samsung...

Năm 2024 sẽ có nhiều khó khăn, cụ thể:

- Nhiều rủi ro khó dự báo do ảnh hưởng chiến tranh, xung đột địa chính trị;
- Nền kinh tế thế giới khó hồi phục, lạm phát cao, nhu cầu thấp;
- Khách hàng giảm sản lượng, kế hoạch đặt hàng biến động;
- Cạnh tranh mạnh mẽ giữa các nhà cung cấp: nhà cung cấp Trung Quốc chuyển từ Trung Quốc sang Việt Nam (giá cả cạnh tranh với doanh nghiệp VN). Nhà cung cấp Việt Nam giảm giá để cạnh tranh thị phần;
- Giá điện tăng;
- Giá xăng dầu xu hướng tăng làm tăng chi phí vận chuyển;
- Lương cơ bản tăng 6% từ tháng 7/2024;
- Tiêu hao năng lượng: than, điện cao do sản lượng sản xuất thấp;
- Trong điều kiện sản lượng giảm, Công ty phải giảm giá để giữ thị phần.

Trên cơ sở những vấn đề trên, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024:

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	So sánh KH 2024/TH 2023
1	Doanh thu và thu nhập khác	311.486	328.000	105,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	4.073	5.350	131,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.030	3.999	132,0%
4	Khấu hao tài sản cố định	12.746	11.325	88,9%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	8.328	8.500	102,1%
6	Tổng số lao động (người)	352	350	99,4%
7	Thu nhập bình quân	11,2	11,8	105,4%
8	Chia cổ tức	5%	6%	120,0%

II. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

- Tập trung đáp ứng yêu cầu khách hàng về giá, chất lượng, giao hàng. Đặc biệt giảm giá bán để tăng tính cạnh tranh, tăng thị phần các khách hàng hiện tại;

- Tích cực tìm kiếm, phát triển khách hàng mới, sản phẩm mới;
- Giảm tiêu hao năng lượng điện, than:
- + Cải tạo lò hơi 6 tấn để vận hành khi sản lượng thấp;
- + Sắp xếp lại máy xốp để giảm tiêu hao năng lượng, nhân công;
- + Các phương án cải tiến vận hành lò hơi tăng hiệu suất lò, giảm tiêu hao than.
- Cơ cấu lại lao động: giảm lao động gián tiếp;
- Đào tạo tuyển dụng nâng cao năng lực cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật;
- Bám sát kế hoạch sản xuất khách hàng, giảm tồn kho nguyên liệu, thành phẩm;
- Phát triển nhà cung cấp vật tư, đàm phán giảm giá vật tư đầu vào;
- Cải tiến các quy trình sản xuất giảm lãng phí, giảm tỷ lệ sai hỏng, tiết kiệm nguyên liệu;
- Cải tiến công tác giao hàng, chuyển kho giảm chi phí vận chuyển.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, kính trình Đại hội xem xét, có ý kiến đóng góp bổ sung và thông qua.

Kính chúc Quý vị đại biểu mạnh khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Xin trân trọng cảm ơn!

CÔNG TY CỔ PHẦN HANEL XỐP NHỰA



GIÁM ĐỐC

NGUYỄN QUỐC CƯỜNG



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ theo Điều lệ về tổ chức và hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQĐHĐCĐ-HPC ngày 27/04/2023 và chương trình kế hoạch công tác, Nghị quyết và chủ trương của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị báo cáo tình hình thực hiện công tác quản lý và giám sát của HĐQT và đánh giá tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh và quản lý của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa năm 2023 như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa năm 2023

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Năm 2023 là năm có nhiều khó khăn do ảnh hưởng chiến tranh, xung đột địa chính trị. Nền kinh tế thế giới và trong nước lạm phát cao, kinh tế suy thoái, các khách hàng giảm sản lượng. Tại các cuộc họp thường kỳ, HĐQT đã yêu cầu Ban Giám đốc giải trình cũng như đưa ra các biện pháp để hoàn thành kế hoạch SXKD đề ra. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023 cụ thể như sau:

Về doanh thu và thu nhập khác: Công ty đạt 311.486 triệu đồng, bằng 81% kế hoạch năm và giảm 23,5% so với năm 2022.

Về lợi nhuận trước thuế: Công ty đạt 4.073 triệu đồng, bằng 36% kế hoạch năm và giảm 60% so với năm 2022.

Về lợi nhuận sau thuế: Công ty đạt 3.030 triệu đồng, bằng 35% kế hoạch năm và giảm 61% so với năm 2022.

Về khấu hao tài sản cố định: Công ty đạt 12.746 triệu đồng, bằng 98% kế hoạch năm và giảm 12% so với năm 2022.

Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước: Công ty đạt 8.328 triệu đồng, bằng 67% kế hoạch năm và giảm 39% so với năm 2022.

Cổ tức Công ty đạt: 5%, bằng 42% kế hoạch năm và giảm 58% so với năm 2022.

2. Tình hình tài chính và quyết toán tài chính của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa:

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Hanel Xốp Nhựa được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 cho thấy:

- Tổng tài sản:	174.609.068.168 đồng
Trong đó:	
+ Tài sản ngắn hạn:	104.628.675.585 đồng
+ Tài sản dài hạn:	69.980.392.583 đồng
- Tổng nguồn vốn:	174.609.068.168 đồng
Trong đó:	
+ Nợ phải trả:	46.777.547.473 đồng
+ Vốn chủ sở hữu:	127.831.520.695 đồng

(Có Báo cáo tài chính kèm theo trình Đại hội).

* **Đánh giá:**

- Hệ số Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn = 2,24 tăng 23% so với năm 2022 (năm 2022 = 1,82) cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn của Công ty tốt.
- Tài sản cố định đã khấu hao nhiều: 244 tỷ đồng; nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng vào sản xuất kinh doanh: 182 tỷ đồng.
- Cơ cấu Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn = 26,8%, giảm 15% so với năm 2022 (năm 2022 = 31,4%).
- Hiệu quả sử dụng tài sản: hệ số Doanh thu thuần/Tổng tài sản = 1,77 giảm 16% so với năm 2022 (năm 2022 = 2,1).
- Tỷ suất sinh lời/Vốn chủ sở hữu = 2,37%, giảm 60% so với năm 2022 (năm 2022 = 5,88%).

II. Hoạt động và thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:

1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:

HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ theo điều lệ. Những vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT theo quy định của Điều lệ Công ty CP Hanel Xốp Nhựa đều được Chủ tịch HĐQT và Giám đốc trình và báo cáo HĐQT xem xét quyết định.

Các cuộc họp HĐQT đều được trao đổi, thảo luận, bàn bạc dân chủ, thẳng thắn và có Biên bản, Nghị quyết theo đúng tinh thần nội dung cuộc họp.

Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát đều được Chủ tịch HĐQT và Giám đốc thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

HĐQT và Ban Giám đốc phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành CTCP Hanel Xốp Nhựa, tổ chức thực hiện các giải pháp đảm bảo Công ty thực hiện sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông.

Trên cơ sở các Nghị quyết của ĐHĐCĐ; Nghị quyết, chủ trương của Hội đồng quản trị; các chương trình kế hoạch của Giám đốc, HĐQT thường xuyên đôn đốc, phối hợp, chỉ đạo Ban giám đốc tổ chức thực hiện và được Chủ tịch HĐQT, Giám đốc thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện và xin ý kiến tại các kỳ họp của HĐQT.

Các chủ trương và quyết định của HĐQT được thông qua đều bảo đảm đúng quy định của Điều lệ, pháp luật và phù hợp tình hình thực tế, bảo vệ quyền lợi và sự phát triển của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

Trong năm 2023, nền kinh tế thế giới và trong nước lạm phát cao, kinh tế suy thoái đã ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên cả nước. Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa cũng không tránh khỏi sự ảnh hưởng. Trước tình hình này, HĐQT Công ty luôn bám sát và chỉ đạo quá trình sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2023, HĐQT họp 04 lần. Thông qua các cuộc họp HĐQT, Giám đốc Công ty Báo cáo kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023; Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022; Thông qua kế hoạch, nội dung tổ chức và tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023; Giám đốc công ty Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh Quý 1 năm 2023, kế hoạch sản xuất kinh doanh Quý 2 năm 2023; HĐQT bàn bạc, thảo luận để đưa ra các phương hướng, giải pháp, kế hoạch nhằm tháo gỡ khó khăn và các vấn đề quan trọng khác; Giám đốc Công ty Báo cáo kết quả SXKD 8 tháng đầu năm 2023 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh 4 tháng cuối năm 2023 và các vấn đề quan trọng khác; Giám đốc Công ty báo cáo ước kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, thông qua mức tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2023 và các vấn đề quan trọng khác.
- Trong năm 2023, Chủ tịch HĐQT đã lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản 03 lần với các nội dung cụ thể: Thông qua trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, thành lập Hội đồng xử lý tài chính để xử lý khoản nợ phải thu khó đòi của Công ty TNHH kinh doanh nhà Vĩnh Hưng; thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023; Thông qua báo cáo tình hình quản trị 06 tháng đầu năm 2023.

- HĐQT chỉ đạo, yêu cầu Ban giám đốc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

2. Những Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã được triển khai thực hiện:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2023/NQHĐQT- HPC	27/02/2023	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
2	02/2023/NQHĐQT- HPC	24/03/2023	Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2022 đã được kiểm toán, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 và các vấn đề quan trọng khác	100%
3	03/2023/NQHĐQT- HPC	24/03/2023	Thông qua kế hoạch, nội dung tổ chức và tài liệu ĐHĐCĐ thường niên 2023	100%
4	04/2023/NQHĐQT- HPC	28/12/2023	Thông qua việc tạm ứng cổ tức và ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền tạm ứng cổ tức	100%
5	01/2023/QĐHĐQT- HPC	06/02/2023	Thông qua trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi, Thành lập Hội đồng xử lý tài chính để xử lý khoản nợ phải thu khó đòi của Công ty TNHH kinh doanh nhà Vĩnh Hưng	100%

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý:

HĐQT định kỳ họp để đưa ra các Nghị quyết về các giải pháp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đánh giá kết quả đã thực hiện để điều chỉnh kịp thời. Hoạt động giám sát được các thành viên HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban giám đốc đã triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ đúng Điều lệ Công ty, Quy chế tài chính và các quy định pháp luật hiện hành.

4. Thù lao HĐQT:

Thù lao của Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/ người/ tháng

Thù lao của Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/ người/ tháng

Thù lao của Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/ người/ tháng.

5. Báo cáo về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên HĐQT và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch:

5.1 Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

5.2 Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

5.3 Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.
- Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

III. Nhận định và đánh giá chung về hoạt động của CTCP Hanel Xốp Nhựa:

1. Về sản xuất kinh doanh và đầu tư:

Năm 2023, nền kinh tế thế giới và trong nước lạm phát cao, kinh tế suy thoái, các khách hàng giảm sản lượng, kế hoạch sản xuất biến động. Giá điện, xăng dầu tăng, giá than cao. Trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức, hệ thống quản lý của Công ty cải tiến chậm chưa đáp ứng với môi trường kinh doanh biến động, thay đổi nhanh,

khó dự báo. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 không đạt kế hoạch được giao.

Doanh thu và thu nhập khác năm 2023 đạt 81,2% kế hoạch, trong đó doanh thu sản phẩm chính đạt 77% kế hoạch (doanh thu sản phẩm xộp đạt 80,7%, sản phẩm nhựa đạt 74,2%).

Lợi nhuận trước thuế năm 2023 đạt 36,4% kế hoạch và giảm 59,7% so với năm 2022.

Công ty đảm bảo công ăn việc làm cho 352 CBCNV, các chế độ của người lao động được bảo đảm, thu nhập ổn định dù không đạt kế hoạch.

2. Về quản lý tài chính, sử dụng vốn, tài sản:

Công tác quản lý vốn, tài sản trong quá trình đầu tư, hoạt động sản xuất kinh doanh bảo đảm đúng các quy định của Nhà nước, quy chế của CTCP Hanel Xốp Nhựa.

Khả năng thanh toán nợ đến hạn của Công ty tốt, không có nợ phải trả quá hạn. Công ty cân đối nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả, thường xuyên kiểm soát công nợ và lập kế hoạch thanh toán nợ phải trả đúng hạn.

IV. Kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ năm 2024

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Năm 2024 sẽ tiếp tục còn nhiều khó khăn, thách thức khó dự báo do ảnh hưởng chiến tranh, xung đột địa chính trị. Nền kinh tế thế giới khó hồi phục, lạm phát cao, nhu cầu thấp, cạnh tranh ngày càng mạnh mẽ giữa các nhà cung cấp, Công ty phải giảm giá để cạnh tranh thị phần. Giá nhiên liệu, giá điện cao.

HDQT xây dựng chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 trên cơ sở Công ty phải nỗ lực phấn đấu, cụ thể các chỉ tiêu như sau:

Về doanh thu và thu nhập khác: Kế hoạch đạt 328.000 triệu đồng, tăng 5,3% so với năm 2023.

Về lợi nhuận trước thuế: Kế hoạch đạt 5.350 triệu đồng, tăng 31,4% so với năm 2023.

Về lợi nhuận sau thuế: Kế hoạch đạt 3.999 triệu đồng, tăng 32% so với năm 2023.

Về khấu hao tài sản cố định: Kế hoạch đạt 11.325 triệu đồng, giảm 11,1% so với năm 2023.

Thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước: Kế hoạch đạt 8.500 triệu đồng, tăng 2,1% so với năm 2023.

Cổ tức Công ty: kế hoạch đạt 6%, tăng 20% so với năm 2023.

2. Định hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2024

Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Ban Giám đốc để chỉ đạo kịp thời, tổ chức thực hiện tốt các giải pháp về điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường, tập trung giữ vững và tăng thị phần các khách hàng hiện tại, phát triển khách hàng mới, tiết giảm chi phí, tăng cường công tác kiểm soát rủi ro để vượt qua khó khăn, bảo đảm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 Đại hội đồng cổ đông giao; chú trọng quản lý để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn và tài sản.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.



NGUYỄN ĐÌNH VINH



Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trình bày tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Căn cứ chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa ngày 27/04/2023;

Căn cứ các Biên bản họp HĐQT của Công ty CP Hanel Xốp nhựa và các văn bản khác liên quan trong quá trình hoạt động;

Căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa;

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Công ty Cổ phần Hanel Xốp Nhựa.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Hanel Xốp nhựa đã tiến hành công tác kiểm tra tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông kết quả với một số nội dung chính như sau:

A. Hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2023

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

- + Bà Cao Mai Khanh : Trưởng Ban
- + Bà Đỗ Thị Lan Anh : Thành viên
- + Bà Hoàng Thu Hương : Thành viên

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trong năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc như sau:

1. Kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty;

2. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch SXKD của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc theo Nghị quyết đại hội cổ đông, quy định của Điều lệ, quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan;



3. Tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
4. Xem xét, đánh giá Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán;
5. Xem xét, kiểm tra các nội dung tài liệu phục vụ tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên;
6. Theo dõi, giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng;
7. Ban kiểm soát đã được chi trả thù lao theo phương án trả thù lao năm 2023 được Đại hội cổ đông thông qua như sau:

Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng;

Thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Trong năm 2023, Ban kiểm soát không nhận được bất kỳ yêu cầu, kiến nghị nào của cổ đông liên quan đến hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc.

B. Kết quả kiểm tra giám sát

Tình hình hoạt động của Công ty năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2023 với một số nội dung cụ thể như sau:

I. Danh sách nhân sự HĐQT và Ban điều hành năm 2023

- Danh sách Hội đồng quản trị

- | | |
|-------------------------|---------------------|
| + Ông Nguyễn Đình Vinh | : Chủ tịch HĐQT |
| + Ông Nguyễn Quốc Cường | : Phó chủ tịch HĐQT |
| + Bà Nguyễn Minh Trang | : Ủy viên HĐQT |
| + Ông Hoàng Văn Phúc | : Ủy viên HĐQT |
| + Ông Nguyễn Duy Hải | : Ủy viên HĐQT |

- Danh sách Ban điều hành

- | | |
|-------------------------|------------------|
| + Ông Nguyễn Quốc Cường | : Giám đốc |
| + Ông Nguyễn Duy Hải | : Phó Giám đốc |
| + Bà Phạm Thị Thu Hằng | : Kế toán trưởng |

II. Nhận xét công tác quản lý Công ty của Hội đồng quản trị năm 2023

Trong năm 2023, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp, chỉ đạo để Ban điều hành triển khai và thực hiện theo nội dung Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Hội đồng quản trị đã tổ chức họp trực tiếp 04 lần và 03 lần lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản để thông qua 05 Nghị quyết, Quyết định liên quan đến một số nội

dung triển khai điều hành hoạt động SXKD của Công ty và các nội dung khác thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị.

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua tại phiên họp đều được thống nhất ý kiến của tất cả các thành viên tham dự, được ban hành phù hợp với chức năng và quyền hạn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên theo dõi hoạt động và tình hình thực hiện các quyết định đã ban hành, giám sát tình hình hoạt động của đơn vị thông qua các báo cáo định kỳ của Ban giám đốc.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi để Ban giám đốc, Ban kiểm soát công ty thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định.

III. Nhận xét về công tác điều hành Công ty của Ban giám đốc trong năm 2023

Ban giám đốc đã điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty, thực hiện các quyền và nhiệm vụ do Hội đồng quản trị phân công, ủy quyền.

Năm 2023, với bối cảnh nền kinh tế trong nước và thế giới có nhiều khó khăn, bất ổn, Ban giám đốc đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong điều hành hoạt động SXKD, tuy nhiên do ảnh hưởng của việc các khách hàng truyền thống sụt giảm sản lượng, trong khi chi phí cố định lớn, giá nhiên liệu tăng, chi phí tiêu hao nhiên liệu tăng... thêm vào đó, tình hình cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, để giữ thị phần Công ty phải giảm giá bán cho một số khách hàng ... Do vậy Công ty đã không hoàn thành chỉ tiêu Tổng doanh thu và chỉ tiêu Lợi nhuận theo kế hoạch năm 2023 đã được giao.

IV. Kết quả và đánh giá hoạt động SXKD của Công ty năm 2023

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2023 SO VỚI NĂM 2022

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So sánh 2023/ 2022		
1. Tổng doanh thu	407.341	311.486	76,5%	Giảm	23,5%
- Doanh thu hàng hóa, dịch vụ	402.409	308.904	76,8%	Giảm	23,2%
- Doanh thu hoạt động tài chính	4.680	2.492	53,3%	Giảm	46,7%
- Thu nhập khác	252	90	35,7%	Giảm	64,3%
2. Tổng chi phí	397.238	307.413	77,4%	Giảm	22,6%
Giá vốn hàng bán	350.803	270.805	77,2%	Giảm	22,8%
Chi phí tài chính	4.700	1.507	32,1%	Giảm	67,9%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	19.901	17.072	85,8%	Giảm	14,2%

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	So sánh 2023/ 2022		
Chi phí bán hàng	21.749	17.727	81,5%	Giảm	18,5%
Chi phí khác	86	302	351,2%	Tăng	251,2%
3. Tổng lợi nhuận trước thuế	10.103	4.073	40,3%	Giảm	59,7%
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.740	3.030	39,2%	Giảm	60,8%

ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ SXKD

STT	Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023
1	Tỷ suất LNTT/ Tổng Doanh thu	2,48%	1,31%
2	Tỷ suất LNST/ Tổng Doanh thu	1,90%	0,97%
3	Tỷ suất LNST/ Tổng tài sản	4,03%	1,74%
4	Tỷ suất LNST/ Vốn chủ sở hữu	5,88%	2,37%

KẾT QUẢ THỰC HIỆN SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM 2023

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	Chỉ tiêu	KH 2023	TH 2023	TH 2023/ KH 2023
1	Tổng doanh thu	383.600	311.486	81,2%
2	Lợi nhuận trước thuế	11.200	4.073	36,4%
3	Lợi nhuận sau thuế	8.612	3.030	35,2%
4	Tổng số lao động	370	352	95,1%
5	Thu nhập bình quân	12,3	11,2	91,1%

Năm 2023: Tổng doanh thu thực hiện giảm 18,8% so với kế hoạch và giảm 23,5% so với thực hiện năm 2022; Lợi nhuận trước thuế giảm 63,6% so với kế hoạch, giảm 59,7% so với thực hiện năm 2022; Tỷ suất sinh lời trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu năm 2023 lần lượt đạt 1,74% và 2,37% giảm so với năm 2022 (năm 2022 lần lượt là 4,03% và 5,88%).

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 so với năm 2022 giảm 23,5% tương đương 95,85 tỷ đồng do khách hàng giảm sản lượng.

- Tổng giá vốn thực hiện năm 2023 so với năm 2022 giảm 22,8% tương đương 80 tỷ đồng do: sản lượng giảm nhưng chi phí cố định lớn; chi phí điện tăng do tiêu hao

điện và giá điện tăng; chi phí nhiên liệu tăng do sản lượng giảm, sản phẩm nhỏ, kế hoạch sản xuất biến động và tiêu hao than tăng do hiệu suất lò hơi giảm.

Trong năm 2023, Ban giám đốc Công ty đã đàm phán với khách hàng để điều chỉnh giá bán, tuy nhiên việc điều chỉnh giá bán khó khăn do có độ trễ về đàm phán và phải cân đối để đảm bảo tính cạnh tranh và giữ thị phần.

Các nguyên nhân nêu trên đã ảnh hưởng đến kết quả hoạt động SXKD của Công ty, làm Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế của Công ty đều không đạt kế hoạch được Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

2. Tình hình quản lý Tài sản cố định (TSCĐ):

Tại thời điểm 31/12/2023, công ty đang quản lý TSCĐ như sau:

+ TSCĐ hữu hình: Nguyên giá	:	309.892.631.703 đồng
Giá trị hao mòn lũy kế	:	242.061.224.558 đồng
Giá trị còn lại	:	67.831.407.145 đồng
+ TSCĐ vô hình: Nguyên giá	:	1.592.375.424 đồng
Giá trị hao mòn lũy kế	:	1.592.375.424 đồng
Giá trị còn lại	:	0 đồng

Trong năm, Công ty ghi nhận tăng, giảm TSCĐ như sau:

- Ghi giảm giá trị TSCĐ hữu hình là 260 triệu đồng do thanh lý tài sản cũ, hỏng, đã khấu hao hết, không có nhu cầu sử dụng là: máy biến áp 560KVA.

- Ghi tăng giá trị TSCĐ hữu hình 1.407 triệu đồng do mua mới: máy điều nhiệt khuôn STM – 910W (30,8 triệu đồng); máy ép nhựa MA1200/370G (512,9 triệu đồng); tay robot sử dụng cho máy ép nhựa model GA-650HS (140,9 triệu đồng); máy biến áp 560 KVA (235,9 triệu đồng); cải tạo đường làm mát các máy ép nhựa bằng tháp giải nhiệt (486,3 triệu đồng)

3. Vốn vay

Tính đến 31/12/2023, số dư trên tài khoản vay ngắn hạn khoảng 14 tỷ đồng là số dư vay ngắn hạn cuối kỳ tại ngân hàng Ngân hàng TMCP Ngoại Thương VN; số dư trên tài khoản vay dài hạn là 0 đồng.

Công ty đã thực hiện việc vay trả đúng thời hạn như đã cam kết với ngân hàng.

4. Thu nhập bình quân của người lao động

Thu nhập bình quân của người lao động 2023 đạt 11,2 triệu đồng/tháng giảm 5% so với thực hiện năm 2022 (11,8 triệu đồng/tháng).

5. Giao dịch với các bên liên quan

Handwritten signature

Trong năm, Công ty không phát sinh hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội cổ đông theo quy định.

6. Công bố thông tin:

Công ty đã thực hiện đầy đủ các quy định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng.

C. Kết luận, đề xuất và kiến nghị

- Qua xem xét, thẩm định Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 được lập bởi Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam phát hành ngày 01/02/2024, Ban kiểm soát nhất trí với ý kiến của Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam là Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Công ty cần xây dựng mục tiêu cụ thể trong việc tăng sản lượng khách hàng, có giải pháp để giữ vững và tăng thị phần đối với các khách hàng hiện tại cũng như có kế hoạch mở rộng tệp khách hàng;

- Công ty cần đánh giá lại giá bán và xây dựng phương án đàm phán với khách hàng hiệu quả hơn;

- Đối với công tác quản lý tài chính: trong tình hình khó khăn như hiện nay, Công ty cần xây dựng phương án cụ thể để tiết giảm chi phí trong sản xuất để nâng cao hiệu quả kinh doanh;

- Công ty cần hoạch định, có chính sách để bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Tăng cường công tác giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD theo tháng, quý và có báo cáo kịp thời vướng mắc để tháo gỡ;

- Do đặc thù sản xuất, Công ty cần chú trọng đẩy mạnh công tác đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy, thường xuyên tổ chức kiểm tra để ra các biện pháp giải quyết khắc phục sơ hở thiếu sót kịp thời bổ sung những khiếm khuyết đối với các giải pháp đảm bảo an toàn PCCC đối với khu vực sản xuất, nhà xưởng, nhà kho có chứa nguyên vật liệu dễ gây cháy nổ.

D. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024

Năm 2024, Ban kiểm soát tiếp tục tiến hành công tác kiểm soát theo quy định:

- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty;

- Giám sát các hoạt động tại Công ty trong việc triển khai thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, thực hiện theo đúng quy định của điều lệ Công ty và pháp luật;

- Kiểm tra sổ sách, hạch toán và tình hình sử dụng vốn;

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Pháp luật đối với công ty đại chúng.

- Thẩm định báo cáo tài chính của Công ty.

Trên đây là báo cáo tóm tắt công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2023 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024, Ban kiểm soát rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của các quý vị cổ đông để chúng tôi có thể hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Thành viên HĐQT, Ban GD, Ban KS;
- Lưu BKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**



Cao Mai Khanh



XB0.24.02.093 CÔNG TY CỔ
PHẦN HANEL
XÓP NHỰA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2024

Số: 01 /2024/TT-HĐQT

TỜ TRÌNH THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN NĂM 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Luật chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023 như sau:

Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban Kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được HĐQT Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa công bố theo quy định đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.hanelplastics.com.vn> bao gồm:

1. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
2. Bảng Cân đối kế toán tại ngày 31/12/2023;
3. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023;
4. Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ năm 2023;
5. Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2023;

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023



STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	174.609.068.168
2	Vốn chủ sở hữu <i>Trong đó:</i>	127.831.520.695
2.1	<i>Vốn góp của chủ sở hữu</i>	<i>50.000.000.000</i>
2.2	<i>Thặng dư vốn cổ phần</i>	<i>8.020.118.000</i>
2.3	<i>Vốn khác của chủ sở hữu</i>	<i>735.289.565</i>
2.4	<i>Các quỹ và lợi nhuận chưa phân phối</i>	<i>69.076.113.130</i>
3	Tổng Doanh thu và thu nhập khác	311.486.143.952
4	Tổng chi phí (*)	307.413.440.833
5	Lợi nhuận kế toán trước thuế	4.072.703.119
6	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	3.030.144.057
7	Giá trị sổ sách của cổ phần tại thời điểm 31/12/2023	25.566

(*) Tổng chi phí bao gồm: Giá vốn hàng bán, Chi phí bán hàng, Chi phí quản lý Doanh nghiệp, Chi phí tài chính và Chi phí khác.



Ý kiến của Kiểm toán viên: Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Lưu HĐQT;

**T.M/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN ĐÌNH VINH

TỜ TRÌNH LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024 như sau:

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam là một trong những công ty kiểm toán có uy tín và đã được Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các công ty niêm yết.

Trong những năm vừa qua, Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa đã ký Hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm với Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam và đơn vị kiểm toán đã thực hiện tốt công việc của mình, được Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát đánh giá cao, góp phần vào tính minh bạch của báo cáo tài chính Công ty và tạo được sự tin tưởng của các nhà đầu tư.

Ban kiểm soát đề nghị HĐQT tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- HĐQT thường niên năm 2024;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Lưu BKS;

T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY



CAO MAI KHANH

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2024

**TỜ TRÌNH THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN VÀ CHI TRẢ
CỔ TỨC NĂM 2023; PHƯƠNG ÁN TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2023 VÀ KẾ
HOẠCH TRẢ CỔ TỨC NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Luật chứng khoán số Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Hanel xốp nhựa đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam.

- Căn cứ Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2023/NQĐHĐCĐ-HPC ngày 27/04/2023;

- Căn cứ Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2024 thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023:

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023 cụ thể như sau:

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	4.072.703.119	
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Đồng	1.042.559.062	
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Đồng	3.444.272.082	



STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
3.1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	Đồng	414.128.025	
3.2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	Đồng	3.030.144.057	
4	Lợi nhuận được phân bổ vào các quỹ:	Đồng	606.028.812	
	- Quỹ đầu tư phát triển	Đồng	303.014.406	10% LN sau thuế năm 2023
	- Quỹ khen thưởng	Đồng	151.507.203	5% LN sau thuế năm 2023
	- Quỹ phúc lợi	Đồng	151.507.203	5% LN sau thuế năm 2023
5	Trả cổ tức năm 2023 (đã thực hiện tạm ứng cổ tức tỷ lệ 5% từ 02/02/2024)	Đồng	2.500.000.000	Tỷ lệ 5%
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối chuyển năm sau (6) = (3)-(4)-(5)	Đồng	338.243.270	

2. Thông qua việc trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2023:

- Mức thù lao cho các thành viên HĐQT được ĐHĐCĐ phê duyệt là:
 - Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/ người/ tháng
 - Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/ người/ tháng
 - Thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/ người/ tháng
- Mức thù lao cho các thành viên BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt là:
 - Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/ người/ tháng
 - Thành viên BKS: 2.000.000 đồng/người/tháng
- Năm 2023, không có thưởng cho các thành viên HĐQT, BKS.

Cụ thể, trong năm 2023, Công ty đã chi số tiền thù lao từ quý 4/2022 đến quý 3/2023 cho các thành viên HĐQT, BKS chi tiết như sau:

TT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao đã được ĐHĐCĐ phê duyệt (đồng/tháng)	Tổng số tiền thù lao chi trả năm 2023 (đồng)	Tổng lương năm 2023	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị			216.000.000	788.665.000	
1	Nguyễn Đình Vinh	Chủ tịch HĐQT	5.000.000	60.000.000		

2	Nguyễn Quốc Cường	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty	4.000.000	48.000.000	440.506.000
3	Hoàng Văn Phúc	Thành viên HĐQT	3.000.000	36.000.000	
4	Nguyễn Minh Trang	Thành viên HĐQT	3.000.000	36.000.000	
5	Nguyễn Duy Hải	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty	3.000.000	36.000.000	348.159.000
II	Ban kiểm soát			84.000.000	
1	Cao Mai Khanh	Trưởng Ban kiểm soát	3.000.000	36.000.000	
2	Đỗ Thị Lan Anh	Kiểm soát viên	2.000.000	24.000.000	
3	Hoàng Thu Hương	Kiểm soát viên	2.000.000	24.000.000	
	Tổng			300.000.000	788.665.000

3. Thông qua phương án trả thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024:

Đề xuất về mức thù lao cho các thành viên HĐQT và Ban kiểm soát của Công ty cổ phần Hanel xốp nhựa trong năm 2024 như sau:

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT: 5.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Phó Chủ tịch HĐQT: 4.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho thành viên HĐQT: 3.000.000 đồng/người/tháng;
- Thù lao cho Trưởng Ban kiểm soát: 3.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên Ban kiểm soát: 2.000.000 đồng/người/tháng.

Thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát được trả theo quý và được tính vào chi phí kinh doanh của công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

4. Thông qua kế hoạch trả cổ tức năm 2024:

Căn cứ dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, HĐQT đề xuất trả cổ tức năm 2024 tỷ lệ 6%.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2024;
- Các thành viên HĐQT, Ban KS, Ban GD;
- Lưu HĐQT.

T.M/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN ĐÌNH VINH